

Số: **14/2022/QĐST-HNGĐ**

Ngũ Hành Sơn, ngày 25 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **87/2021/TLST-HNGĐ** ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Mai Thị L**, Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 23 Khái Tây, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Xuân T**, Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 23 Khái Tây, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị L và anh Nguyễn Xuân T.

II/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ con chung: Chị Mai Thị L và anh Nguyễn Xuân T thỏa thuận:

-Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo Ng, sinh ngày 01/6/2014 và Nguyễn Văn Phúc Th, sinh ngày 17/7/2019 cho chị Mai Thị L trực tiếp nuôi dưỡng;

-Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 3.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Văn Phúc Th đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2/ Về quan hệ tài sản chung: Chị L và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về quan hệ nợ chung: Không có.

4/ Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Mai Thị L tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp tại biên lai thu số 0001067 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Mai Thị L tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp tại biên lai thu số 0001067 ngày 10/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

5/ Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Các đương sự;
- UBND phường H, quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 148/2011 đăng ký ngày 07/10/2011)

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH NGÀ